

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 379/2018/HSPT

Ngày 23 -11 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Công Dân.
- *Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Tấn Đức và ông Trương Công Bình.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 353/2018/TLPT-HS ngày 29/10/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST, ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

**NGUYỄN VĂN H;** sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã CN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1969, có vợ là Nay Mỹ H2, sinh năm 1997, có 01 con sinh năm 2015, hiện đều trú tại: Thôn X, xã CN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2018, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

Có Luật sư Hồ Ngọc H3 – Văn phòng luật sư Hồ Ngọc H3 bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo theo yêu cầu của gia đình bị cáo và được bị cáo đồng ý.

***- Người bị hại:***

Ông Phạm Văn C - Sinh năm 1986 (tên gọi khác: Phạm Văn T1).

Trú tại: Thôn Y, xã Z, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn T; trú tại: Thôn X, xã CN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Bà Thái Thị N1; trú tại: Thôn X, xã CN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 10/5/2017, ông Phạm Văn C đi đến nhà bà Lê Thị N2 ở thôn X, xã CN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì nhìn thấy một cuộn ống nước nhựa ở trong vườn nhà bà N2, nghĩ đây là cuộn ống nước của mình bị mất cách đó khoảng một tháng nên ông C kéo cuộn ống này về. Khi kéo cuộn ống nước đến trước nhà bà Thái Thị N1 ở thôn X, xã CN, huyện E thì ông C bỏ ống nước tại đây và đi sang nhà ông Nguyễn Tiến H3 (đối diện nhà bà N1) phụ giúp ông H3 làm móng nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì trời mưa nên ông C và một số người làm móng nhà cho ông H3 chạy vào nhà bà N1 để trú mưa. Lúc này bà N2 đi đến gặp ông C và nói ống nước nhựa mà ông C kéo về là của bà N2 mua lại của ông Nguyễn Văn T ở cùng thôn, ông C cho rằng đó là ống nước của mình nên bà N2 gọi điện thoại cho ông T lên. Khi ông T đến thì cả ông C và ông T đều nhận cuộn ống là của mình nên xảy ra cãi vã, thách đố nhau, ông C đi vào trong bếp của bà N1 lấy 01 con dao có lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, mũi nhọn, cán bằng gỗ dài 13,5cm đi ra sân nhà bà N1 dọa ông T thì ông T đi về phía ông C và thách đố “Mày dám đi” rồi ông T nắm được tay cầm dao của ông C, vật ông C nằm ngã xuống sân và đè lên người ông C thì ông Nguyễn Văn B1 (là người phụ giúp làm móng nhà cho ông H3) đến lấy con dao trong tay ông C cất vào trong nhà bà N1. Rồi một số người vào can ngăn nên ông T và ông C đứng dậy. Lúc này Nguyễn Văn H (con trai ông T) nghe tin ông T và ông C đánh nhau nên chạy đến và nhảy vào dùng tay, chân đánh ông C, ông T cũng nhảy vào đánh ông C tiếp. Sau đó, được mọi người can ngăn nên ông C đi vào nhà bà N1, ông T thì vẫn đứng ở sân, còn H đi về nhà mình cách đó khoảng 50m rồi lấy một đoạn ống nước nhựa cứng dài 63 cm, đường kính 3,5cm đứng ở dưới gốc cây điều trong vườn nhà mình quan sát. Do đang bức tức nên ông T tiếp tục xông vào nhà bà N1 dùng tay chân đánh nhau với ông C, ông C vừa đỡ, vừa lùi dần xuống bếp nhà bà N1. Lúc này, H đứng ở vườn nhà mình thấy vậy nên cầm đoạn ống nước nhựa chạy vào bếp nhà bà N1 và dùng đoạn ống nước nhựa đập ông C 02 phát, một phát trúng đầu, một phát trúng vào vai làm ông C ngã xuống

nền nhà. Sau đó, H cầm đoạn ống nước nhựa bỏ về nhà, còn ông C được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Bản kết luận pháp y thương tích số 62/PY-TgT ngày 20/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Ông Phạm Văn C bị vết thương đầu, nứt sọ, tụ máu nội sọ và nghe kém một tai, tỷ lệ thương tích 41%. Vật tác động: cứng, tày.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn ống nước nhựa màu đen, sọc trắng dài 63cm, đường kính 3,5cm; 01 con dao có lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, mũi nhọn, cán bằng gỗ dài 13,5cm; 01 con dao (loại dao Thái Lan) có cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng dài 11 cm, mũi nhọn.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Văn C yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác với tổng số tiền là 49.698.000 đồng trong đó số tiền có hóa đơn chứng từ là 19.098.000 đồng, số tiền không có hóa đơn là 30.600.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường được cho ông C số tiền 15.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 40/KSĐT - HS, ngày 23 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HSST ngày 20/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/3/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Ngày 24/9/2018, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố

ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm có ông ngoại Nguyễn Đình Th là người có công với cách mạng. Song xét mức hình phạt 05 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn H là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 năm 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm Luật sư bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần, do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường cho người bị hại được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điều 54 BLHS để giảm nhẹ thấp nhất mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình và cộng đồng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, tranh luận gì thêm chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 10/5/2017, do có cãi vã giữa bố đẻ là ông Nguyễn Văn T với ông Phạm Văn C về việc sở hữu tài sản là cuộn ống nước tưới nên đã xảy ra mâu thuẫn đánh nhau. Nguyễn Văn H đã dùng ống nước nhựa cứng đánh 01 cái vào đầu và 01 cái vào vai ông Phạm Văn C, hậu quả là ông C bị tổn hại sức khỏe 41%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được sức khỏe của người khác là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại sức khỏe trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Mặc dù, nhận thức được điều đó nhưng với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà bị cáo đã dùng ống nước nhựa cứng là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu và vai của ông C hậu quả gây thương tích cho ông C với tổng thương tích là 41%.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm có ông ngoại Nguyễn Đình Th là người có công với cách mạng, nhưng xét mức hình phạt 05 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn H là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H mà giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 55/2018/HS-ST, ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 20/3/2018.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện E;
- Chi cục T.H.A DS huyện E;
- Cơ quan THAHS Công an huyện E;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Công TTĐT Tòa án;
- .....
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Văn Công Dẫn**